

**TÓM TẮT HOẠT ĐỘNG KHOA HỌC VÀ CÔNG NGHỆ
CỦA TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ ĐỀ TÀI, DỰ ÁN SXTN CẤP BỘ**

1. Tên tổ chức:	Trường Đại học Nông-Lâm Bắc Giang
Năm thành lập:	2011
Địa chỉ:	Thị trấn Bích Động, Việt Yên, Bắc Giang
Website:	bafu.edu.vn
Điện thoại: 02043 874 265	Fax: 02043 874 604
E-mail: vanthu@bafu.edu.vn	

2. Chức năng, nhiệm vụ và loại hình hoạt động KH&CN hoặc sản xuất kinh doanh liên quan đến nhiệm vụ KH&CN.

1. Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang là cơ sở giáo dục đại học công lập trực thuộc Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn, có tư cách pháp nhân, có con dấu và tài khoản riêng.
2. Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang có chức năng đào tạo trình độ đại học, thạc sỹ, tiến sỹ và các trình độ khác; bồi dưỡng ngắn hạn, nghiên cứu khoa học, chuyển giao công nghệ; hợp tác quốc tế; tư vấn cung cấp dịch vụ về đào tạo, khoa học, công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp và phát triển nông thôn theo quy định của pháp luật.
3. Trường hoạt động theo luật giáo dục đại học, Điều lệ trường đại học và quy định của pháp luật;
4. Quy chế tổ chức và hoạt động do Bộ trưởng Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn ban hành.
5. Thực hiện nghiên cứu khoa học, tư vấn và chuyển giao công nghệ trong lĩnh vực nông nghiệp, phát triển nông thôn, tài nguyên và môi trường; đào tạo nghề cho lao động nông thôn theo quy định của pháp luật.
6. Tham gia xây dựng các văn bản quy phạm pháp luật, chính sách, chiến lược, quy hoạch, kế hoạch, tiêu chuẩn quốc gia, quy chuẩn kỹ thuật quốc gia, các chương trình đề án, dự án thuộc phạm vi quản lý của Bộ Nông nghiệp và Phát triển nông thôn
7. Thực hiện các hoạt động dịch vụ, sản xuất kinh doanh theo quy định của pháp luật.

3. Tổng số cán bộ có trình độ đại học trở lên của tổ chức

TT	Cán bộ có trình độ đại học trở lên	Tổng số
1	Tiến sỹ	38
2	Thạc sỹ	138
3	Đại học	49



4. Số cán bộ nghiên cứu của tổ chức trực tiếp tham gia thực hiện nhiệm vụ

TT	Cán bộ có trình độ đại học trở lên	Số trực tiếp tham gia thực hiện nhiệm vụ
1	Tiến sĩ	
2	Thạc sĩ	
3	Đại học	

5. Kinh nghiệm và thành tựu KH&CN trong 5 năm gần nhất liên quan đến nhiệm vụ

KH&CN tuyển chọn/giao trực tiếp của các cán bộ trong tổ chức trực tiếp tham gia đã kê khai ở mục 4 trên đây (Nêu lĩnh vực chuyên môn có kinh nghiệm, số năm kinh nghiệm, tên các đề tài/dự án/đề án đã chủ trì hoặc tham gia, những công trình đã áp dụng vào sản xuất và đời sống, thành tựu hoạt động KH&CN và sản xuất kinh doanh khác, ...)

Trường Đại học Nông – Lâm Bắc Giang có nhiều năm kinh nghiệm trong việc thực hiện các nhiệm vụ nghiên cứu, triển khai các nhiệm vụ KH&CN, tư vấn kỹ thuật và chuyên giao công nghệ. Trong những năm gần đây, Trường đã thực hiện một số nhiệm vụ liên quan đến đề tài cụ thể:

5.1. Khoa học cây trồng:

- Nghiên cứu ứng dụng yếu tố công nghệ cao trong sản xuất ngành trồng trọt nhằm nâng cao giá trị gia tăng trên đơn vị diện tích:
 - + Ứng dụng công nghệ nuôi cây mô tế bào trong việc nhân giống cây trồng (cây ăn quả, cây dược liệu, hoa, cây lâm nghiệp);
 - + Ứng dụng công nghệ tưới tiết kiệm nước trong sản xuất sản phẩm cây trồng (cây công nghiệp ngắn ngày, cây ăn quả, rau, hoa);
 - + Nghiên cứu biện pháp nhằm điều tiết yếu tố môi trường trong sản xuất sản phẩm cây trồng đặc sản.
- Khảo nghiệm xác định giống cây trồng phù hợp với điều kiện khí hậu đất đai của địa phương:
 - + Khảo nghiệm xác định giống cây nông nghiệp cho vùng đất không chủ động tưới;+ Khảo nghiệm xác định giống cây trồng chất lượng cao.
 - Chuyển đổi cơ cấu cây trồng theo hướng nâng cao hiệu quả kinh tế và phát triển nông nghiệp bền vững;
 - Ứng dụng biện pháp sinh học trong quản lý dịch hại cây trồng:
 - + Nghiên cứu sản xuất chế phẩm sinh học nhằm hạn chế sử dụng thuốc BVTV;
 - + Sử dụng sinh vật có ích trong sản xuất rau an toàn.
 - Bảo tồn và sử dụng nguồn gen thực vật phục vụ mục đích phát triển nông nghiệp:
 - + Khảo sát, thu thập, bảo tồn giống cây trồng địa phương;
 - + Sử dụng nguồn gen địa phương trong việc sản xuất sản phẩm cây trồng sạch.
 - Sử dụng giống chống chịu thích ứng với biến đổi khí hậu:
 - + Sử dụng giống cây trồng chịu hạn trong điều kiện nguồn nước tưới hạn chế;
 - + Sử dụng giống cây trồng chống chịu sâu bệnh.
 - Chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ vào sản xuất; triển khai thực nghiệm, sản xuất thử nghiệm trên cơ sở ứng dụng kết quả nghiên cứu khoa học của Trường theo đúng quy định của pháp luật
 - Thực hiện nhiệm vụ khuyến nông về nông nghiệp; Liên kết, hợp tác quốc tế và trong nước về nghiên cứu khoa học và phát triển công nghệ, thử nghiệm kỹ thuật mới, tham gia đào tạo,

bồi dưỡng chuyên môn nghiệp vụ cho các tổ chức, cá nhân thuộc lĩnh vực được giao theo quy định của pháp luật.

+ Đề tài cấp cơ sở: Trong khuôn khổ dự án “Hành lang khoa học biên giới Việt - Trung “Trường Đại Học Nông - Lâm Bắc Giang, đã tiến hành thực hiện đề tài: “Đánh giá khả năng sinh trưởng, phát triển, năng suất và hoàn thiện quy trình chăm sóc giống nho Hạ Đen được trồng tại Việt Yên - Bắc Giang”

+ Đã triển khai và nhân rộng mô hình trồng thử nghiệm nho Hạ đen tại một số tỉnh như Sơn La, Cao Bằng, Hà Nội, Vĩnh Phúc, Bắc Ninh, Bắc Giang, Hải Dương, Hưng Yên, Tuyên Quang.

+ Đề tài cấp tỉnh Bắc Ninh: “Ứng dụng công nghệ cao xây dựng mô hình sản xuất nho đen siêu ngọt (Hạ đen) trên địa bàn tỉnh Bắc Ninh”

+ Đề tài cấp tỉnh Vĩnh Phúc: “Nghiên cứu sản xuất thử một số giống Nho đen siêu ngọt Trung Quốc trên địa bàn tỉnh Vĩnh Phúc”

+ Đề tài tiềm năng cấp bộ: “Nghiên cứu biện pháp kỹ thuật trồng giống nho hạ đen nhập nội từ Trung Quốc tại khu vực Trung du miền núi phía Bắc”.

+ Dự án cấp Tỉnh Bắc Giang: “Ứng dụng công nghệ cao xây dựng mô hình sản xuất nho Hạ Đen nhằm phát triển kinh tế nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang”.

- Dự án cấp Bộ: Xây dựng mô hình liên kết sản xuất, chế biến, tiêu thụ sản phẩm từ cây dược liệu theo tiêu chuẩn GACP-WHO cho đồng bào dân tộc tỉnh Bắc Giang.

- Đề tài cấp Bộ: Nghiên cứu chọn, tạo giống lạc đỏ chịu hạn cho vùng trung du miền núi phía Bắc.

Thành công của các nhiệm vụ KHCN là tiền đề để chuyển giao công nghệ, nhân rộng mô hình các địa phương trên cả nước, hiện nay đã nhân rộng mô hình trồng nho Hạ Đen thành công trên 18 tỉnh thành cả nước, đã được cấp Bằng bảo hộ và công bố lưu hành giống.

5.2. Chăn nuôi – Thú y

- Dự án khuyến nông Trung ương: Phát triển mô hình chăn nuôi gà lông màu (Ri Vàng Rơm x Lương Phượng và một số gà lông màu bản địa lai) theo hướng an toàn sinh học gắn với tiêu thụ sản phẩm tại các tỉnh trung du miền núi phía Bắc.

- Đề tài cơ sở: Hiệu quả chế phẩm Lactobacillus trong sinh trưởng và phòng bệnh tiêu chảy ở gà nuôi tại Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang.

- Đề tài cơ sở: Nghiên cứu một số đặc điểm dịch tễ bệnh giun lươn ở lợn trên địa bàn huyện Việt Yên Bắc Giang và dùng thuốc điều trị.

- Đề tài cơ sở: Hiệu quả của chế phẩm probiotic trong phòng bệnh cầu trùng ở gà.

- Đề tài cơ sở: Đánh giá hiệu quả sử dụng chế phẩm dược liệu JI KANG NING đến khả năng sản xuất và sức kháng bệnh của gà thịt nuôi tại trại Trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang.

- Đề tài cơ sở: Xác định loài giun lươn (Strongyloides spp.) ký sinh ở lợn, đặc điểm bệnh lý chủ yếu của lợn mắc bệnh và xây dựng biện pháp phòng trị tại Tỉnh Bắc Giang.

- Đề tài cơ sở: Nghiên cứu sự lưu hành bệnh Circovirus trên đàn Vịt nuôi tại địa bàn tỉnh Bắc Giang.

- Đề tài cơ sở: Nghiên cứu sự lưu hành virus gây bệnh tiêu chảy cấp ở lợn (Porcine epidemic diarrhea-PED) trên địa bàn Bắc Giang và đặc điểm bệnh lý của lợn bệnh.

- Đề tài cơ sở: Nghiên cứu sự lưu hành Circovirus ở Vịt trên địa bàn Bắc Giang và đặc điểm bệnh lý của vịt bệnh.

- Đề tài cơ sở: Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ học phân tử và bệnh lý bệnh Derzsy's ở vịt do Parvovirus gây ra tại một số tỉnh phía Bắc, Việt Nam.
 - Đề tài cơ sở: Nghiên cứu một số đặc điểm dịch tễ của virus Tembusu gây bệnh trên vịt và biến đổi bệnh lý của vịt bệnh.
 - Đề tài cấp Bộ: Nghiên cứu đặc điểm dịch tễ học phân tử và bệnh lý bệnh Derzsy's ở thủy cầm do Parvovirus gây ra tại một số tỉnh phía Bắc, Việt Nam.
 - Đề tài cấp tỉnh Vĩnh Phúc: Nghiên cứu thử nghiệm chế phẩm nano thảo dược trong sinh trưởng và miễn dịch đối với chăn nuôi.
 - Chuyển giao công nghệ cho dự án cấp Quốc gia: Ứng dụng tiến bộ khoa học và công nghệ xây dựng mô hình chăn nuôi ngựa bạch tại huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.
- 5.3. Công nghệ thực phẩm**
- Dự án xây dựng danh mục thiết bị tối thiểu nghề Chế biến rau quả
 - Dự án xây dựng danh mục thiết bị tối thiểu nghề sản xuất rượu bia
 - Dự án xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật nghề Công nghệ thực phẩm
 - Dự án xây dựng danh mục thiết bị tối thiểu nghề Công nghệ thực phẩm
 - Dự án xây dựng định mức kinh tế kỹ thuật nghề Chế biến thực phẩm
 - Dự án xây dựng danh mục thiết bị tối thiểu nghề Chế biến thực phẩm
 - Dự án cấp Tỉnh: Ứng dụng Khoa học Công nghệ xây dựng mô hình trồng đinh lăng lá nhỏ (*Polyscias fruticosa* (L.) Harms) và sản xuất một số sản phẩm từ đinh lăng tại Bắc Giang.
 - Đề tài cơ sở cấp Tỉnh: Nghiên cứu nâng cao chất lượng rượu Brandy sản xuất từ quả vải thiều Bắc Giang
 - Đề tài cơ sở cấp Tỉnh: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ sản xuất nước quả bằng phương pháp lên men từ quả vải thiều tại trường Đại học Nông - Lâm Bắc Giang
 - Đề tài cơ sở cấp Tỉnh: Nghiên cứu ứng dụng khoa học công nghệ xây dựng mô hình thực nghiệm sản xuất chuối sấy dẻo sử dụng một phần năng lượng ánh sáng mặt trời
 - Đề tài cơ sở cấp Tỉnh: Ứng dụng công nghệ sấy đối lưu ở nhiệt độ thấp kết hợp với tiền xử lý axit clohydric (HCl) xây dựng mô hình thí nghiệm sấy quả vải thiều tươi tại trường Đại học Nông – Lâm Bắc Giang
 - Đề tài cơ sở cấp huyện: Nghiên cứu ứng dụng công nghệ MAP kết hợp với xử lý CaCl₂ cho bảo quản nấm tươi quy mô gia trại và trang trại trên địa bàn huyện Việt Yên
 - Đề tài cơ sở: Nghiên cứu quy trình công nghệ sản xuất bột mầu từ đài hoa bụp giấm (*Hibiscus Sabdariffa* Linn)
 - Đề tài cơ sở: Nghiên cứu một số yếu tố công nghệ đến quá trình sản xuất trà Đinh lăng dạng túi lọc
 - Đề tài cơ sở: Nghiên cứu thiết kế, chế tạo hệ thống tháp chưng luyện gián đoạn tách tạp hệ đa cầu từ cho các sản phẩm rượu truyền thống với năng suất 100 lít/ngày,
 - Đề tài cơ sở: Nghiên cứu công nghệ sấy chuối (dạng dẻo) theo phương pháp sấy đối lưu ở nhiệt độ thấp
 - Đề tài cơ sở: Nghiên cứu một số yếu tố ảnh hưởng đến chất lượng hạt nêm sản xuất từ đậu nành có bổ sung nấm men (*Saccharomyces cerevisiae*)
 - Đề tài cơ sở: Nghiên cứu chiết xuất dầu gấc từ màng hạt gấc (*Momordica cochinchinensis* Spreng L.) sử dụng năng lượng vi sóng (Microwave)
 - Đề tài cơ sở: Tìm hiểu những nét đặc trưng trong ăn uống, kiến thức hiểu biết về dinh

dưỡng - an toàn vệ sinh thực phẩm của cán bộ, viên chức, sinh viên Trường Đại học Nông Lâm Bắc Giang

- Đề tài cơ sở: Nghiên cứu kỹ thuật xử lý nhiệt kết hợp sử dụng màng Carnauba nhầm kéo dài thời gian bảo quản Cam Đường Canh.

- Dự án cấp Bộ: Xây dựng mô hình liên kết trồng, chế biến và tiêu thụ sản phẩm từ cây gác trên địa bàn một số tỉnh phía Bắc phục vụ xây dựng nông thôn mới.

5.5. *Lĩnh vực Lâm nghiệp*

- Điều tra tài nguyên rừng, khu hệ động thực vật tại các địa phương và khu bảo vệ trên cả nước.

- Điều tra và giám sát đa dạng sinh học; xây dựng các chương trình bảo tồn đa dạng sinh học, đề xuất, thiết kế khu bảo vệ.

- Ứng dụng GIS và viễn thám trong quản lý tài nguyên rừng, quản lý lưu vực, quản lý lửa rừng.

- Điều tra, kiểm kê tài nguyên rừng; rà soát quy hoạch các chương trình bảo vệ và phát triển rừng, quy hoạch 3 loại rừng.

- Triển khai các chương trình quản lý lửa rừng, phòng cháy chữa cháy rừng, xây dựng phương án phòng cháy chữa cháy rừng các cấp.

- Điều tra, quy hoạch lâm nghiệp; Đo đạc lâm nghiệp và thực hiện các chương trình giao đất giao rừng tại các địa phương.

- Nhân giống, trồng rừng và phát triển tài nguyên rừng theo hướng tăng năng suất và giá trị kinh tế.

- Nhân giống, xây dựng quy trình kỹ thuật nhân giống và xây dựng các mô hình trồng cây dược liệu có giá trị.

- Thiết kế quy hoạch sinh thái cảnh quan, cây xanh đô thị.

- Chuyển giao kết quả nghiên cứu khoa học, công nghệ vào sản xuất và thực hiện các nhiệm vụ khuyến nông.

- Đề tài KHCN cấp tỉnh Bắc Giang: Nghiên cứu kỹ thuật sản xuất giá thể bầu hữu cơ trong nhân giống cây keo, bạch đàn nhằm nâng cao hiệu quả trồng rừng và thúc đẩy phát triển kinh tế lâm nghiệp tỉnh Bắc Giang.

- Dự án khuyến nông trung ương: Xây dựng mô hình trồng Sa nhân tím tại một số tỉnh trung du miền núi phía Bắc.

5.6. *Lĩnh vực Tài nguyên và môi trường*

- Nghiên cứu thực trạng và đề xuất giải pháp nâng cao tính công khai và minh bạch trong đấu giá quyền sử dụng đất phù hợp với Luật Đất đai năm 2013.

- Ứng dụng công nghệ WebGIS xây dựng Website phục vụ phát triển du lịch huyện Yên Thế, tỉnh Bắc Giang.

- Đo đạc bản đồ địa chính, lập hồ sơ địa chính khu đất nông nghiệp sau đòn điền đổi thửa thôn Hữu Định, xã Quang Minh, huyện Hiệp Hòa, tỉnh Bắc Giang.

- Ứng dụng công nghệ viễn thám và GIS trong việc nghiên cứu và đánh giá biến động lớp phủ sử dụng đất của huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2000-2015.

- Ứng dụng công nghệ GPS phục vụ công tác phân giới, cắm mốc tại Lâm trường huyện Lạc Thủy, tỉnh Hòa Bình.

- Ứng dụng phần mềm Microstation và TMV.MAP trong việc thành lập bản đồ xã Bích Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.

- Tìm hiểu công tác ứng dụng phần mềm ViLIS 2.0 trong lập và quản lý hồ sơ địa chính trên địa bàn thành phố Bắc Giang, tỉnh Bắc Giang.
- Đánh giá công tác giao dịch bảo đảm bằng quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất của hộ gia đình, cá nhân trên địa bàn huyện Tiên Du, tỉnh Bắc Ninh giai đoạn 2015-2017.
- Đánh giá công tác bồi thường giải phóng mặt bằng khi thực hiện dự án xây dựng khu dân cư Con Nhạn tại xã Văn Đức, thị xã Chí Linh, tỉnh Hải Dương.
- Ứng dụng phương pháp đường chuyền xây dựng lưới không chẽ đo vẽ cấp 2 (KV2) phục vụ thành lập bản đồ địa chính tại xã Mỹ An, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.
- Ứng dụng viễn thám và Hệ thống thông tin địa lý (GIS) đánh giá biến động đất nông nghiệp huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang giai đoạn 2011 – 2017.
- Xây dựng lưới không chẽ địa chính phục vụ đo vẽ bản đồ địa chính trên địa bàn xã Mỹ An, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.
- Tìm hiểu phương pháp xây dựng thiết kế kỹ thuật dự toán công trình đo đạc bản đồ địa chính, cấp giấy chứng nhận quyền sử dụng đất, quyền sở hữu nhà ở và tài sản khác gắn liền với đất xã Mỹ An, huyện Lục Ngạn, tỉnh Bắc Giang.

5.7. Lĩnh vực kinh tế, chính sách

- Nghiên cứu, tổng kết các mô hình liên kết trong sản xuất nông nghiệp giai đoạn 2011-2015 làm căn cứ đề xuất chính sách tổ chức sản xuất nông nghiệp trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.
- Nghiên cứu đề xuất mô hình quản lý tài chính khi tự chủ Đại học tại Đại học Nông - Lâm Bắc Giang.
- Nghiên cứu giải pháp phát triển chuỗi cung ứng cây dược liệu kim tiền thảo trên địa bàn huyện Việt Yên.
- Đánh giá hiệu quả sản xuất kinh doanh của các Hợp tác xã nông nghiệp và doanh nghiệp Nông - Lâm nghiệp Nhà nước trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.
- Tác động của kiểm soát nội bộ đến hiệu quả tài chính trong các doanh nghiệp vận tải đường bộ miền Bắc Việt Nam.
- Nghiên cứu man mún và hiệu quả sử dụng đất nông nghiệp của các hộ gia đình sản xuất nông nghiệp trên địa bàn huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.
- Giải pháp nâng cao chất lượng nguồn nhân lực tại công ty TNHH thiết bị điện Hưng Thịnh ViNa.
- Phát triển hoạt động cho vay đối với hộ sản xuất kinh doanh tại Ngân hàng Nông nghiệp và phát triển nông thôn chi nhánh Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.
- Nghiên cứu các yếu tố tác động đến hành vi tuân thủ thuế của các doanh nghiệp vừa và nhỏ hoạt động trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.
- Giải pháp giải quyết việc làm cho lao động nông thôn trên địa bàn xã Bích Sơn, huyện Việt Yên, tỉnh Bắc Giang.
- Nghiên cứu các nhân tố ảnh hưởng đến phát triển sản xuất vải thiều theo tiêu chuẩn GAP trên địa bàn tỉnh Bắc Giang.
- Dự án cấp Bộ: Khảo sát tình hình dinh dưỡng, sản xuất nông nghiệp và đề xuất mô hình nông nghiệp đảm bảo dinh dưỡng năm 2020 và áp dụng phương pháp và phần mềm tính giá dịch vụ đào tạo trình độ đại học.
- Hàng năm thực hiện một số chương trình tập huấn chính sách do Cục Kinh tế hợp tác và

phát triển nông thôn, Bộ Nông nghiệp & Phát triển nông thôn giao cho: tập huấn nâng cao nghiệp vụ cho cán bộ làm công tác bô trí dân cư; đào tạo nâng cao trình độ kỹ thuật trồng rọt, chăn nuôi, thú y cho cán bộ và người dân; Tập huấn kỹ thuật trồng, chế biến một số cây dược liệu cho cán bộ khuyến nông và người dân tại các tỉnh phía Bắc.

6. Cơ sở vật chất kỹ thuật hiện có liên quan đến nhiệm vụ KH&CN:

- Nhà xưởng:

Nhà sơ chế: Công nghệ thực phẩm diện tích 1000m²

Kho bảo quản: 50 khối/ kho

Diện tích vườn ươm nhân giống: 02 vườn với tổng diện tích 01 vườn là 5.000m² (khoa Nông học 3.000 m²; Trung tâm Nghiên cứu ứng dụng và CGCN Nông Lâm nghiệp 2.000 m²)

Hệ thống nhà lưới: 20 chiếc: 01 chiếc có diện tích là 200m²

Phòng thí nghiệm công nghệ sinh học: 6

Nhà kính: 360 m²

Nhà lưới: 08 nhà với diện tích 1.440 m² trồng khảo nghiệm các giống nho mới

Vườn trình diễn công nghệ cao: 3.600 m²

Phòng thí nghiệm trung tâm bảo vệ sức khỏe động vật thực hiện các nhiệm vụ chẩn đoán, xét nghiệm bệnh động vật và các phòng thí nghiệm chuyên khoa: bệnh lý, ký sinh trùng, vi sinh vật truyền nhiễm...

Trại chăn nuôi gia súc: 2000m²

- Trang thiết bị chủ yếu:

+ Hệ thống điện di đứng

+ Các thiết bị khí tượng

+ Khúc xạ kế đo độ Brix

+ Hệ thống các loại kính hiển vi

+ Máy PCR, hệ thống điện di ngang và hệ thống ELISA

+ Máy đo độ Oxy, độ chua đất, độ ẩm nông sản, nghiên mẫu, đo dư lượng nitrat

+ Hệ thống tủ lạnh, tủ âm sâu, tủ mát ALASKA

+ Máy khuấy từ gia nhiệt

+ Máy lắc ủ nhiệt

+ Hệ thống các tủ sấy

+ Máy đo quang phổ tử ngoại khả kiến

+ Hệ thống các máy ly tâm

+ Hệ thống các tủ cấy vô trùng, máy vortex

+ Bình nuôi cấy mô

+ Các nồi hấp khử trùng

+ Máy cắt tiêu bản vi thể AMR 400

+ Tủ an toàn sinh học cấp 2 BCS12

+ Máy đo độ mềm dai của thịt Bratzler Shear Machine GR151

+ Máy xác định màu sắc thịt CR - 410

+ Thiết bị phân tích trứng EA-01

+ Máy siêu âm xác định tỷ lệ nạc Carom

+ Máy thở oxy Yuwell YU300

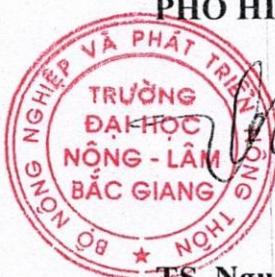
- + Ông nghe Spirit CK-S601CPF
- + Máy siêu âm ATNL/51353A Vet
- + Máy hút dịch Yuwell - 7A-23D
- + Bể điều nhiệt 20L HH-501
- + Tủ hút khí độc, Quạt hút
- + Tủ chống ẩm DHC-100
- + Pass box phòng sạch (Hộp chuyển mẫu)
- + Hệ thống sàn Vinyl kháng khuẩn GERFLOR
- + Máy phân tích cực kẽ
- + Quang phổ kẽ
- + Máy sấy phun
- + Máy nghiên nhuyễn và lọc tinh
- + Hệ thống các loại cân phân tích
- + Khúc xạ kẽ đo rượu Trans Instruments- RAL0080
- + Máy bơm định lượng hóa chất
- + Bộ đo BOD Oxitop Sensor System 6
- + Thiết bị đo khí độc đa chỉ tiêu
- + Thiết bị lấy mẫu khí TFIA-2FCDT High Volume Air Sampler
- + Hệ thống các máy đo pH, COD
- + Máy toàn đạc điện tử
- + Thiết bị đo hàm lượng kim nặng loại trong nước HM1000
- + Máy định vị vệ tinh HUACE X91 GNSS; GPS

7. *Khả năng huy động các nguồn vốn khác (ngoài ngân sách SNKH) cho việc thực hiện nhiệm vụ KH&CN đăng ký.*

- Vốn tự có: triệu đồng (*văn bản chứng minh kèm theo*).
- Nguồn vốn khác: triệu đồng (*văn bản chứng minh kèm theo*).

Bắc Giang, ngày 09 tháng 7 năm 2021.

**KT. THỦ TRƯỞNG
TỔ CHỨC ĐĂNG KÝ CHỦ TRÌ NHIỆM
VỤ KHOA HỌC & CÔNG NGHỆ
PHÓ HIỆU TRƯỞNG**



TS. Nguyễn Tuấn Đieber